

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 83/2025/HS-ST

Ngày 25-6-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Phụng

2. Ông Trần Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo: **Phạm Đình H**, sinh ngày 04/3/1978 tại Thái Bình; nơi cư trú: Tổ F, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình R (đã chết) và bà Phạm Thị H1; vợ: Vũ Thị L; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010;

Nhân thân:

- Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 18/4/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Bình về việc áp dụng biện pháp đưa vào trung tâm, chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thời gian 12 tháng. Chấp hành xong ngày 19/4/2009.

- Quyết định số 6251/QĐ-XPHC ngày 25/6/2015 của Công an huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, mức tiền phạt: 1.500.000 đồng. Chấp hành xong ngày 25/6/2015.

- Bản án số 57/2019/HSSt ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/8/2019, chấp hành xong án phạt tù ngày 04/02/2020.

- Bản án số 76/2021/HSST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/12/2021, chấp hành xong án phạt tù ngày 09/12/2022.

Tiền sự: Quyết định số 123A/QĐ-XPHC ngày 09/7/2021 của Công an thành phố T, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, H chưa nộp phạt;

Tiền án: không;

Bị cáo tạm giữ từ ngày 11/4/2025 đến ngày 17/4/2025 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (có mặt).

** Người chứng kiến:*

1. Ông Đào Quang H2, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Số nhà I, ngõ B, Lê Quý Đ, tổ A phường T, thành phố T, tỉnh T (vắng mặt);

2. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số nhà A, ngõ B, đường B, tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 11/4/2025, Phạm Đình H đi xe ôm từ nhà đến khu vực chợ B, tổ D, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì xuống xe trả tiền xe ôm, đi bộ một đoạn gặp và mua của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ 400.000 đồng được 02 gói ma túy, sau đó H cất ở túi áo khoác bên trái rồi đi tìm chỗ để sử dụng. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày khi H đi đến khu vực đường T, tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Đào Quang H2, sinh năm 1959, trú tại: số nhà I, ngõ B, đường L, tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình và ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1966, trú tại: số nhà A, ngõ B, đường B, tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình, H tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái ra giao nộp cho tổ công tác 02 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu trắng

bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là heroine H vừa mua để sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã niêm phong vật chứng gửi đi giám định. Kết quả giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,5304 gam. Sau đó tổ công tác yêu cầu H và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm các thủ tục khác theo quy định. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại tổ F, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình không phát hiện, thu giữ gì.

- Bản kết luận giám định số 372/KL-KTHS ngày 15/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu vật quản lý của Phạm Đình H gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,5304 gam.

Cáo trạng số 89/CT-VKSTPTB ngày 09/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với bị cáo Phạm Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đình H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 372/KL-KTHS của Phòng K - Công an tỉnh T. Bị cáo Phạm Đình H đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo Phạm Đình H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đình H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút 11/4/2025 tại khu vực đường T, tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Phạm Đình H đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 02 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,5304 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị tổ công tác Công an phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Phạm Đình H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Nghiện ma túy là tệ nạn đang được đấu tranh bài trừ ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Heroin, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ... 5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Phạm Đình H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc

tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Bị cáo có nhân nhân xấu nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Phạm Đình H khai mua ma túy của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực khu vực chợ B, tổ D, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để điều tra xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo Phạm Đình H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Đình H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Đình H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 11/4/2025); phạt bổ sung bị cáo Phạm Đình H 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Phạm Đình H còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 372/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh T.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/6/2025).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Đình H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Đình H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/6/2025).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình;
- Trại giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan THA hình sự Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh